

Số: 6612 /QĐ-UBND

Long Hồ, ngày 23 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai dự toán thu ngân sách, chi ngân sách
địa phương 09 tháng đầu năm 2020 của huyện Long Hồ**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC, ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-HĐND, ngày 19/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện về việc phê chuẩn dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 7071/QĐ-UBND, ngày 23/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2020;

Xét Tờ trình số 351/TTr-TCKH, ngày 15/10/2020 của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách 09 tháng đầu năm 2020 của huyện Long Hồ.

(Có các biểu kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài chính - kế hoạch huyện, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Phòng, ban thuộc UBND huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Tòa án nhân dân huyện;
- Cơ quan của các đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;

Gửi UBND:

- CT & PCT.UBND huyện;
- Công TTĐT;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT (thêm 05bộ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Thị Mỹ Hạnh

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÍ III NĂM 2020

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện (quí 3)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	536.175	749.738	139,83%	128,84%
I	Thu cân đối NSNN	118.870	143.507	120,73%	131,90%
1	Thu nội địa	118.870	143.507	120,7%	144,92%
2	Thu viện trợ	0			
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	0	136.788		
III	Thu bs từ NS cấp trên	417.305	406.785	97,48%	151,36%
IV	Thu kết dư	0	62.658		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	536.175	453.005	84,5%	115,18%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	536.175	453.005	84,5%	115,18%
1	Chi đầu tư phát triển	95.522	119.726	125,3%	102,00%
2	Chi thường xuyên	433.543	328.065	75,7%	121,64%
3	Dự phòng ngân sách	7.110	5.214	73,3%	
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh				

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÍ III NĂM 2020.

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện (quí 3)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	536.175	749.738	139,83%	128,84%
I	Thu nội địa	118.870	139.929	117,72%	131,90%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	55.000	37.835	68,79%	143,77%
4	Thuế thu nhập cá nhân	22.500	19.745	87,76%	164,35%
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	9.620	7.425	77,19%	148,17%
7	Thu phí, lệ phí	2.875	2.524	87,79%	57,72%
8	Các khoản thu về nhà, đất	25.820	69.898	270,71%	179,90%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	600	644	107,28%	107,84%
-	Thu tiền sử dụng đất	25.000	69.033	276,13%	178,11%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	220	221	100,60%	0,00%
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	3.055	2.502	81,91%	217,85%
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác				
12	Thu phạt ATGT				
II	Thu viện trợ (Thu đóng góp tự nguyện)		3.578		
III	Thu bổ sung từ NS cấp trên	417.305	406.785	97,48%	151,36%
IV	Thu chuyển nguồn năm trước		136.788		
V	Thu Kết dư		62.658		
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP				
1	Từ các khoản thu phân chia				
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%				

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÍ III NĂM 2020.

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện (quí 3)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	536.175	453.005	84,49%	115,18%
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	536.175	453.005	84,49%	115,18%
I	Chi đầu tư phát triển	95.522	119.726	125,34	92,13%
1	Chi đầu tư cho các dự án	75.522	114.727	151,9%	102,00%
2	Chi đầu tư phát triển khác	20.000	4.999	25,0%	
II	Chi thường xuyên	433.543	328.065	793,2%	121,14%
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	238.646	182.981	76,7%	116,0%
2	Chi khoa học và công nghệ	210	0	0,0%	0,00%
3	Chi y tế, dân số và gia đình	50	91	182,4%	0%
4	Chi văn hóa thông tin	2.785	1.873	67,2%	124,00%
5	Chi bảo vệ môi trường	9.200	1.094	11,90%	0,00%
6	Chi hoạt động kinh tế	25.722	20.336	79,06%	546,00%
7	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	29.800	19.904	66,79%	91,40%
8	Chi bảo đảm xã hội	38.176	31.190	81,70%	122,37%
9	Chi an ninh -QP	3.281	3.492	106,4%	121,80%
10	Chi khác NS	863	322	37,4%	0,00%
11	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	79.838	66.782	83,6%	96,70%
12	Tiết kiệm chi cải cách lương	4.972	0	0,0%	
III	Dự phòng ngân sách	7.110	5.214	73,3%	
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN				
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				

